

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGUYỄN BÌNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 06/2023/HS-ST
Ngày: 24-02-2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGUYỄN BÌNH, TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Lịch

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Diêu Văn An

Bà Nông Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Huê - Thư ký Tòa án nhân dân huyện NB, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Bích Thu - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện NB, tỉnh CB xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Hà Văn C; Tên gọi khác: Không

Sinh ngày 24 tháng 9 năm 1990 tại MT, NB, CB

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm HN, xã MT, huyện NB, tỉnh CB.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Tày

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Hà Văn D, sinh năm 1959 (đã chết)

và bà Hoàng Thị L, sinh năm 1963; nghề nghiệp: Làm ruộng

Trú tại: Xóm HN, xã MT, huyện NB, tỉnh CB.

Anh chị em ruột: Gia đình bị cáo có ba anh chị em. Bị cáo là con út.

Vợ, con: Bị cáo chưa có vợ, con

Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/10/2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Anh Lý Phụ T; sinh năm 1983

Trú tại: Xóm HN, xã MT, huyện NB, tỉnh CB. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Bà Triệu Mùi Ch; sinh năm 1970.

+ Chị Triệu Mùi K; sinh năm 2001

Cùng trú tại: Xóm HN, xã MT, huyện NB, tỉnh CB. Những người làm chứng có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 17/9/2022, Lý Phụ T và Hà Văn C cùng đi phục vụ đám ma tại nhà bà Hoàng Thị Th tại xóm HN, xã MT, huyện NB, tỉnh CB. Đến khoảng hơn 19 giờ cùng ngày, Lý Phụ T và Hoàng Văn K (cùng là hàng xóm) sau khi ăn cơm xong có biểu hiện say rượu nên xảy ra cãi vã, C thấy vậy đã ra can ngăn và khuyên ông Lý Phụ T đi về nhà. Ông T đi bộ ra về, khi đi được khoảng 20 mét thì tiếp tục văng tục, chửi bậy nên C đi theo sau để nhắc nhở, tuy nhiên do đã say rượu nên tiếp tục chửi và có ý định quay trở lại nhà bà Th. Thấy vậy C bực tức nên dùng tay phải tát 04 (bốn) phát vào mặt T rồi tiếp tục rồi nhặt một đoạn cây vầu khô cạnh đường có kích thước dài 2 mét, một đầu có đường kính 2,5cm rồi vụt một phát vào vùng mặt của T làm T bị chảy máu, choáng váng và ngã xuống đường. Sau đó, T được người nhà đưa đi bệnh viện đa khoa tỉnh CB cấp cứu.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NB, tỉnh CB đã trưng cầu giám định pháp y về thương tích đối với Lý Phụ T. Tại bản kết luận giám định pháp y số 114/22/TgT ngày 27/9/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh CB kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương phần mềm sống mũi bên trái, kích thước nhỏ: 03%; Vỡ

xương cánh mũi, lệch vách ngăn mũi: 09%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của anh Lý Phụ T là 12% (Mười hai phần trăm).

Tại Cơ quan điều tra, Hà Văn C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi. Quá trình điều tra, bị cáo Hà Văn C đã tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường cho bị hại Lý Phụ T số tiền 8.000.000,đ (Tám triệu đồng). Bị hại Lý Phụ T có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện NB, tỉnh CB đã tạm giữ vật chứng là 01 đoạn cây vầu khô có kích thước dài 2 mét, một đầu có đường kính 2,5cm. Hiện nay, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện NB đang tiếp tục tạm giữ để phục vụ công tác truy tố, xét xử.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKSNB ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện NB, tỉnh CB, truy tố bị cáo Hà Văn C về tội “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NB giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Văn C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Về hình phạt:

- Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hà Văn C từ 18 (Mười tám) đến 24 (hai mươi tư) tháng tù, cho hưởng án treo với thời gian thử thách từ 36 (Ba mươi sáu) đến 48 (Bốn mươi tám) tháng. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định của Bộ luật dân sự năm 2015 xem xét, quyết định theo thỏa thuận của bị cáo và bị hại.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) đoạn cây vầu khô có kích thước dài 2 mét, một đầu có đường kính 2,5cm.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn C thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối lỗi, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, có mặt bị hại. Bị hại có yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường khoản viện phí phát sinh sau thỏa thuận với số tiền là 1.737.000,đ và không yêu cầu gì thêm.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại, người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NB, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện NB, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tình tiết định khung hình phạt của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận kết luận điều tra của Công an và bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng với hành vi vi phạm pháp luật của mình. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 19 giờ 50 phút, ngày 17/9/2022, sau khi đi phục vụ đám hiếu tại xóm HN, xã MT, huyện NB, tỉnh CB trên đường về nhà, Lý phụ T vừa đi vừa văng tục chửi bậy, C nhắc nhở ông Lý Phụ T nên về nhà nhưng T vẫn liên tục chửi bới C và không chịu về. C đuổi theo, cách nhà đám hiếu khoảng 30m, do bức xúc việc Lý Phụ T uống rượu say, liên tục văng tục, chửi bậy nên C đã dùng tay tát 04 (Bốn) phát vào mặt Lý Phụ T và rút một đoạn cây rào vườn ngay cạnh đó (cây vầu khô) có kích thước dài 2 mét, một đầu có đường kính 2,5cm đánh vào

vùng mặt của Lý Phụ T với mục đích để cho T tỉnh rượu, hành vi đó đã gây thương tích cho T theo Kết luận giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 12% (Mười hai phần trăm). Hành vi này là nghiêm trọng, trái pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người được pháp luật bảo vệ.

Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng tại cơ quan điều tra, các tài liệu chứng cứ khác như khoảng thời gian, địa điểm xảy ra sự việc mà đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập trong hồ sơ vụ án. Hành vi đánh Lý Phụ T của bị cáo C đã vi phạm vào điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình truy tố bị cáo Hà Văn C về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên Tòa kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên việc viện kiểm sát đã đề nghị áp dụng Điều 65 là hình phạt tù có điều kiện, nếu áp dụng thêm Điều 54 thì với hành vi của bị cáo là không đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung trong công tác phòng chống tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội, bị cáo tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả, người bị hại xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về nhân thân của bị cáo:

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhận thức pháp luật nhất định nhưng do bộc phát tức thời đã thực hiện hành vi phạm tội với tính chất nghiêm trọng, là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là sai, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện gây mất trật tự trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm và uy tín của người khác; gây bức xúc, ảnh hưởng xấu đến dư luận quần chúng nhân dân và đạo đức xã hội. Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, cần phải xử lý nghiêm để giáo dục, răn đe hiệu quả. Căn cứ

hành vi phạm tội, các tình tiết định khung và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Tuy nhiên, để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, nhận thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt, đã khắc phục hậu quả, bị hại có đơn xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xét còn có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, chỉ cần giao bị cáo cho Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú quản lý, giám sát bị cáo mà vẫn đảm bảo được tính giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại có yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm thanh toán thêm phần chi phí bị hại đi giám định với số tiền 1.737.000,đ là khoản phát sinh sau thỏa thuận. Bị cáo cùng nhất trí về khoản tiền này. Việc thỏa thuận này là tự nguyện do vậy cần buộc bị cáo phải có trách nhiệm thanh toán cho bị hại khoản tiền này.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) đoạn cây vầu khô có kích thước dài 2 mét, một đầu có đường kính 2,5cm.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà Nước.

[8]. Về quyền kháng cáo: Thực hiện theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: bị cáo Hà Văn C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Áp dụng pháp luật:

- Căn cứ điểm đ, khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hà Văn C.

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án

- Căn cứ Điều 590 Bộ luật dân sự. Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

3. Về hình phạt:

- Xử phạt: Bị cáo Hà Văn C 24 (Hai mươi tư) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng. Giao bị cáo Hà Văn C cho UBND xã MT, huyện NB, tỉnh CB, giám sát, quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

4. Về Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại là Bị cáo Hà Văn C có trách nhiệm thanh toán số tiền 1.737.000.đ cho bị hại Lý phụ T có địa chỉ tại xóm HN, xã MT. Huyện NB, tỉnh CB sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) đoạn cây vầu khô có kích thước dài 2 mét, một đầu có đường kính 2,5cm. Xác nhận vật chứng đang được lưu kho và bảo quản tại kho chi cục thi hành án dân sự huyện NB theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29.12.2022 giữa cơ quan công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện NB, CB.

6. Về án phí:

Buộc bị cáo Hà Văn C phải chịu 200.000,đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000,đ án phí dân sự có giá ngạch. Tổng cộng là 500.000,đ sung công quỹ Nhà nước.

7. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- UBND xã Minh Tâm;
- Lưu HS;
- Lưu AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Thu Lịch